

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

**Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

1. Mã chứng khoán : ADP
2. Địa chỉ trụ sở chính : Số 1387 Bến Bình Đông, Phường 15 Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh
3. Điện thoại : (028) 3855268 Fax : (028) 38555092
4. Người thực hiện công bố thông tin : LÊ ĐÌNH QUANG – UV.HĐQT kiêm Phó tổng Giám Đốc Công ty
5. Địa chỉ liên hệ : Số 1387 Bến Bình Đông, Phường 15 Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh
6. Điện thoại : 0903785602 – 028.38552689 Fax : 028.38555092
7. Loại công bố thông tin :  
 24 giờ  72 giờ  Bất thường  Theo yêu cầu  Theo định kỳ

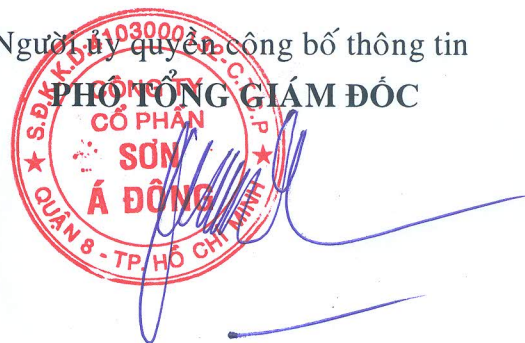
8. Nội dung công bố thông tin :

- **Báo cáo thường niên năm 2018**

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04 tháng 04 năm 2019 tại đường dẫn <http://www.adongpaint.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Người ủy quyền công bố thông tin



**LÊ ĐÌNH QUANG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG**  
**1387 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Tp.HCM**  
**MST : 0302066222**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2018**



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 002/CBTT- ADP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN – NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG**  
**Năm báo cáo : 2018 (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018)**

**A. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:****TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH****Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG**
- Tên tiếng Anh : **ADONG PAINT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **ADP**
- Logo :



- Trụ sở chính : 1387 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Tp HCM.
- Điện thoại : 028.38552689 - 028.39802198
- Fax : 028.38555092
- Email : [info@adongpaint.com.vn](mailto:info@adongpaint.com.vn)
- Website : [www.adongpaint.com.vn](http://www.adongpaint.com.vn)
- Giấy CNĐKKD : số 03000132 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 13/08/2000 và cấp lại lần 7 mã số doanh nghiệp 0302066222 ngày 22/12/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM
- Tài khoản : Số 112000006441 tại NH Công thương VN - CN 6 - Tp HCM.
- Vốn điều lệ : **153.599.140.000 (Một trăm năm mươi ba tỷ năm trăm chín mươi chín triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng)**
- Mệnh giá : **10.000 đồng / 01 cổ phần**

**1. Những sự kiện quan trọng:**

Công ty Cổ phần Sơn Á Đông tiền thân là Công ty Sơn Á Đông được thành lập từ năm 1970 tại Sài Gòn là một trong ba nhà sản xuất sơn lớn nhất miền Nam Việt Nam trước năm 1975.

Năm 1976 Công ty Sơn Á Đông được quốc hữu hóa, trở thành Xí nghiệp Sơn Á Đông trực thuộc Công ty Sơn và Mực In . Đồng thời Xí nghiệp tiến hành mở rộng quy mô, nâng công suất, chuyên sản xuất các sản phẩm sơn trang trí và xây dựng.

Năm 1993, trên cơ sở hợp nhất Công ty Sơn và Mực In và Công ty Bao bì Hóa chất, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 263/QĐ/TCNSĐT ngày 22/05/1993 thành lập Công ty Sơn Chất dẻo trực thuộc Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam, trong đó Xí nghiệp Sơn Á Đông là đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

Đồng thời cũng trong năm 1993, Xí nghiệp hợp tác với Kansai Paint Co. Ltd. (Singapore) dưới hình thức chuyển giao công nghệ để sản xuất tại chỗ các sản phẩm sơn tàu biển và sơn độ bền cao theo công nghệ của KANSAI PAINT (Nhật Bản) đạt trình độ chất lượng quốc tế.

Năm 1998, Xí nghiệp hợp tác với Sime Coating (Malaysia) nay là Kansai Coating (Malaysia) thuộc tập đoàn Kansai Paint (Nhật Bản) để sản xuất sơn cho tôn màu và sơn kỹ nghệ khác.

Năm 2000 Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 40/2000/QĐ-BCN ngày 29/06/2000 chuyển Xí nghiệp Sơn Á Đông thành Công ty Cổ phần Sơn Á Đông với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.

Năm 2001, Công ty đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2000 được chứng nhận bởi DNV (Na Uy - Hà Lan) và hiện nay đã được nâng cấp lên Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001: 2015

Tháng 10 năm 2004, Công ty Cổ phần Sơn Á Đông tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng từ nguồn vốn tự tích lũy.

Năm 2005, Công ty ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ sản xuất sơn bột tĩnh điện với Powchem Ltd. Co. thành viên tập đoàn Samhwa Paint Industries Corp (Korea). Đồng thời Công ty tiến hành xây dựng và lắp đặt hoàn chỉnh nhà máy sơn bột tĩnh điện công suất 900 tấn/năm tại 1387 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8 nâng tổng công suất sản xuất của Công ty lên 3.500/tấn/năm.

Ngày 24/05/2005 Chủ tịch nước ký Quyết định số 626/QĐ-CTN tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì cho Công ty Cổ phần Sơn Á Đông và Huân chương Lao động hạng ba cho Giám đốc Bà Nguyễn Thị Nhung về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2001 đến năm 2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Qua quá trình hoạt động với sự đồng lòng của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV đã đưa Công Ty cổ phần Sơn Á Đông ngày càng phát triển. Do đó, Công ty đã được khen thưởng :

- Huân chương lao động hạng Nhì do chủ tịch nước Trần Đức Lương ký tặng ngày 24 tháng năm 5 năm 2006 Quyết định số 626 QĐ/CTN ngày 24 tháng 5 năm 2006 (Vào sổ vàng số 1)
- Bằng khen của Bộ Công thương vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất, kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ công tác khác năm 2007 theo Quyết định số 2150/QĐ – BCT.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2006 – 2008, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc theo Quyết định số 1832/QĐ – TTg ngày 06 tháng 11 năm 2009.
- Cờ thi đua của Chính phủ vì đã dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm 2009 theo Quyết định số 69/ QĐ – TTg ngày 13 tháng 01 năm 2010.
- Huân chương lao động hạng Nhất do Phó Chủ tịch nước Trần Thị Doan ký tặng ngày 09 tháng 11 năm 2010 theo Quyết định số 1885/QĐ – CTN.
- Cờ truyền thống nhân kỷ niệm 40 năm thành lập đơn vị (1970 - 2010) theo Quyết định số 5425/QĐ – UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh

- Cờ thi đua của Chính phủ vì đã dẫn đầu ngành Công thương năm 2012 theo Quyết định số 421/QĐ – TTg ngày 08 tháng 3 năm 2013
- Cờ thi đua của Bộ Công thương đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác nhiều năm liền.
- Cúp vàng “Vì sự phát triển cộng đồng” lần V.
- Công ty tích cực tham gia các công tác xã hội kết hợp với chính quyền địa phương, Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc, Hội Liên Hiệp Phụ Nữ, Hội Chữ Thập Đỏ Quận và Thành phố thực hiện việc từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, nuôi dưỡng người có hoàn cảnh khó khăn .

Với gần 49 năm kinh nghiệm cộng với trình độ công nghệ tiên tiến có được thông qua quan hệ hợp tác quốc tế với các nhà sản xuất hàng đầu thế giới trong lĩnh vực công nghiệp sản xuất sơn, Công ty có khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các sản phẩm tiêu chuẩn quốc tế và dịch vụ có chất lượng được đánh giá cao. Hiện nay, Công ty là nhà cung ứng thường xuyên và tin cậy của Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Công ty Liên doanh Tôn Phương Nam (SSSC)...

## **2. Ngành nghề kinh doanh :**

- Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu các sản phẩm sơn và nguyên liệu, thiết bị ngành sơn .
- Thiết kế và cung ứng các loại dịch vụ kỹ thuật khác về sản phẩm và nguyên liệu, thiết bị ngành sơn
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

## **3. Định hướng phát triển:**

Phù hợp với xu hướng phát triển nhu cầu của thị trường gắn với điều kiện và năng lực thực tế của Công ty, mục tiêu định hướng 5 năm 2017 - 2021 mà Công ty đã đề ra

Căn cứ quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên 2018 là tập trung phát triển các sản phẩm có giá trị hàm lượng công nghệ cao, trong đó chủ yếu là sơn kỹ nghệ và sơn tàu biển & công nghiệp độ bền cao

Căn cứ kết quả SXKD thực hiện trong năm 2018, Công ty ước lượng năm 2019 sẽ đạt mức sản lượng sản xuất và tiêu thụ 7.000 tấn với doanh thu 550.000.000.000 đồng. Xét qui mô sản xuất kinh doanh nêu trên do đó dự báo năm 2019 không tăng trưởng ; Cơ sở sản xuất và năng lực thiết bị máy móc hiện hữu tại Quận 8 - TP.HCM hiện nay không còn phù hợp. Đồng thời, chấp hành chủ trương qui hoạch đô thị của chính quyền địa phương, Công ty đã di chuyển 01 phần Nhà máy sản xuất vào khu công nghiệp Hải Sơn tại Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An còn mặt bằng hiện hữu tại Quận 8 – TP.HCM vẫn tiếp tục sử dụng làm văn phòng làm việc và cho mục đích khác có hiệu quả hơn trong tương lai.

Trên cơ sở đó, Công ty đã hoạch định và đang từng bước triển khai các dự án phát triển như sau :

### **a. Xây dựng Nhà máy mới và di dời cơ sở hiện hữu :**

Công ty đã có sẵn mặt bằng tại Khu Công nghiệp Hải Sơn - Đức Hòa - Long An với tổng diện tích 41.447 m<sup>2</sup> được chuyển nhượng quyền sử dụng từ năm 2007. Địa điểm mặt bằng cách trung tâm TP.HCM khoảng 20 km, có vị trí giáp sông và trục lộ giao thông chính thuận lợi cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước mắt, Công ty đã sử dụng 29.447 m<sup>2</sup> mặt bằng để xây dựng cơ sở sản xuất và kinh doanh trên đó. Diện tích mặt bằng 12.000 m<sup>2</sup> còn lại sẽ để tùy nghi dự phòng mở rộng hoặc kinh doanh khác.

Nhà máy mới - giai đoạn 1 đã xây dựng cơ bản hoàn thành và đã đi vào hoạt động sản xuất cho ra sản phẩm và có công suất thiết kế 10.000 Tấn/năm các sản phẩm sơn gốc dầu (chủ yếu sơn kỹ nghệ và sơn tàu biển & công nghiệp độ bền cao) và dự phòng có thể nhanh chóng mở rộng sản xuất trong tương lai

Diện tích xây dựng Nhà máy mới (bao gồm các phân xưởng sản xuất, nhà kho, văn phòng, sinh hoạt và đường nội bộ.) dự kiến khoảng 10.000 m<sup>2</sup>. Diện tích mặt bằng còn lại dành cho sân bãi, cây xanh và lưu thông . Quy hoạch này hoàn toàn phù hợp với qui mô sản xuất, đặc điểm ngành nghề, qui định pháp luật và mỹ quan công nghiệp. Tổng kinh phí cho việc xây dựng và di dời nhà máy đã phát sinh đến ngày 31/12/2018 như sau :

**Tổng chi phí đã đầu tư - giai đoạn 1 : 78.517.520.085 đồng (không bao gồm quyền sử dụng đất)**

Trong đó :

- Chi phí xây dựng , lắp đặt và di dời : 56.815.051.280 đồng.
- Chi phí mua sắm & lắp đặt MMTB : 19.702.468.805 đồng(không bao gồm MMTB có sẵn)
- Chi phí thiết bị phương tiện phụ trợ : 2.000.000.000 đồng (không bao gồm TBPT có sẵn)

Việc di dời nhà máy đã được tổ chức thực hiện theo phương án cuốn chiếu thích hợp

Nguồn vốn đầu tư sử dụng từ vốn chủ sở hữu không vay ngân hàng

### **b.Đầu tư công nghệ sản phẩm mới :**

Theo định hướng phát triển đã đề ra và dựa trên nền tảng các mối quan hệ hợp tác quốc tế sẵn có về chuyển giao công nghệ, Công ty dự kiến phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới trong thời gian tới, chuẩn bị để đón đầu nhu cầu thị trường trong nước và nhắm đến thị trường xuất khẩu. Theo tính toán, các sản phẩm mới sẽ đóng góp thêm 10-15% giá trị doanh thu trong giai đoạn 2017 - 2021.

## **B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm :**

#### **I. Tình hình – đặc điểm :**

Năm 2018 là năm diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo, chiến tranh thương mại giữa các quốc gia ngày càng diễn biến phức tạp. Căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng bảo hộ mậu dịch tác động đến sản xuất, xuất khẩu trong nước và các nước trong khu vực.

Trong nước, tỷ giá ngoại tệ, mặt bằng lãi suất ổn định, lạm phát được kiểm soát dưới mục tiêu đề ra.

Tổng sản phẩm trong nước GDP năm 2018 đạt 7,08% so với năm 2017. Mức tăng đạt cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Khu vực công nghiệp tăng trưởng khá 8,79% so với năm 2017, ngành xây dựng công nghiệp tăng trưởng 9,16% và các dự án xây dựng dân dụng tiếp tục phát triển. Tuy nhiên ngành sửa chữa tàu biển, đóng tàu vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi. Khai thác

đánh bắt cá của ngư dân vùng biển vẫn gặp rất nhiều khó khăn kết hợp với thời tiết mưa bão ngập lụt gây nên gián đoạn và sụt giảm doanh số bán hàng của đại lý công ty tại các khu vực này. Bằng những kinh nghiệm, tận dụng những ưu thế sẵn có cùng với sự nỗ lực của toàn thể Cán bộ công nhân viên , đã hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018.

## **II. Các biện pháp và tổ chức thực hiện trong sản xuất – kinh doanh năm 2018**

Để thực hiện kế hoạch năm 2018 Công ty đã tổ chức thực hiện như sau :

1. Tiếp tục kinh doanh, sản xuất sản phẩm theo hướng chất lượng cao, phù hợp với xu hướng tiêu dùng mới, giá bán sản phẩm cạnh tranh mà các năm trước đã thực hiện.
2. Sản xuất và kinh doanh theo 03 mảng chính: Sơn kỹ nghệ, sơn Công nghiệp độ bền cao, Sơn xây dựng và trang trí.
3. Tập trung vào thị trường trọng điểm như các khu vực trong nước mà trong đó có những khách hàng sử dụng sơn công nghiệp lớn, các công trình công nghiệp, tàu thuyền, giàn khoan.
4. Duy trì củng cố vị thế là nhà sản xuất sơn kỹ nghệ lâu năm, chất lượng, dịch vụ hậu mãi chu đáo.
5. Sơn Công nghiệp độ bền cao duy trì và phát huy được thế mạnh về sự đa dạng chủng loại sản phẩm đáp ứng cho công trình công nghiệp. Ngoài ra cũng có nhiều sản phẩm chuyên đổi phù hợp các khách hàng sử dụng cho mục đích dân dụng.
6. Sơn xây dựng trang trí cung cấp đảm bảo với chất lượng ổn định và dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ hậu mãi chu đáo .
7. Tiếp tục đầu tư về nhiều mặt cho hệ thống nhà phân phối, đại lý của công ty để giữ thị trường và phát triển thêm thị trường mới. Thực hiện đánh giá và phát triển thêm các đại lý trong cả nước.
8. Thực hiện nhiều đợt khuyến mãi, chăm sóc khách hàng bằng nhiều hình thức cho đại lý hoặc công ty thực hiện trực tiếp.
9. Thực hiện và duy trì quảng cáo sản phẩm, nhãn hàng trên nhiều phương tiện truyền thông.
10. Tổ chức, sắp xếp lại nhân sự các phòng ban chức năng công ty, tuyển dụng thêm nhân sự nhằm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong giai đoạn hiện tại và sản xuất tại nhà máy mới ở Tỉnh Long An.
11. Tiếp tục chú trọng đầu tư cho các bộ phận kỹ thuật sản xuất. Thực hiện nhiều nghiên cứu, cho ra đời nhiều sản phẩm mới, sản phẩm có chất lượng cao, cung cấp sơn đạt chuẩn quốc tế cho khách hàng sản xuất hàng hóa xuất khẩu đi Mỹ, Úc và các nước Châu Âu.
12. Tiến hành nghiên cứu thị trường nhằm định hướng phát triển sản phẩm cho công ty trong giai đoạn tiếp theo.

13.Đưa nhà máy mới tại Tỉnh Long An đi vào hoạt động sản xuất chính thức vào ngày 16/05/2018.

14. Tiếp tục di dời máy móc và các phụ kiện còn lại để hoàn tất việc di dời nhà máy giai đoạn 1 về Tỉnh Long An trong năm 2019.

**2 . Những thay đổi chủ yếu trong năm:** không có

**3 . Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :**

- Duy trì chính sách của công ty là : sản phẩm chất lượng, phát triển kinh doanh bền vững bắt kịp xu hướng tiêu dùng của thị trường, phù hợp với trình độ sản xuất và khả năng tài chính của Công ty.
- Phát triển hệ thống sản phẩm chính bao gồm 3 mảng: Sơn kỹ nghệ, Sơn công nghiệp độ bền cao, Sơn xây dựng và trang trí.
- Lựa chọn đầu tư về chiều sâu nhằm phát triển các sản phẩm đang có nhu cầu tăng cao và phù hợp với thực tế năng lực của nhà máy mới.
- Xây dựng và phát triển định kỳ hệ thống quảng cáo để quảng bá thương hiệu các sản phẩm của Công ty ở các vùng trọng điểm.
- Tiếp tục phát huy những thành công từ việc tự nghiên cứu cùng với sự hỗ trợ của các đối tác quốc tế trong việc nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới được cải thiện về chất lượng và giá thành phù hợp với nhu cầu cạnh tranh của thị trường hiện nay
- Tiếp tục hoàn thiện và cải tiến chính sách lao động- tiền lương mới đã được đưa vào ứng dụng, nhằm giảm bớt bất hợp lý trong phân phối tiền lương trước đây cũng như để kích thích lao động hiệu quả và thu hút nhân tài

### **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Báo cáo tình hình tài chính:**

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm nay (31/12/2018)
1	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	64.50
2	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	35.50
3	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	23.47
4	Nguồn vốn Chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	76.53
5	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2.75
6	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.10
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /doanh thu	%	7.44
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	5.90
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản	%	13.60
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	10.85
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /nguồn vốn chủ sở hữu	%	14.17

1.2. Phân tích những biến động (những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động) : không có.



1.3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018 :

+ <u>Tổng tài sản</u> :	<b>286.545.253.223</b>	đồng
Trong đó: - Tài sản ngắn hạn :	184.763.681.986	đồng
- Tài sản dài hạn :	101.690.571.237	đồng
+ <u>Tổng nguồn vốn</u> :	<b>286.545.253.223</b>	đồng
Trong đó: - Vốn chủ sở hữu :	219.215.653.652	đồng
- Nợ phải trả :	67.238.599.571	đồng

1.4. Về vốn cổ đông : Có sự thay đổi về vốn góp của cổ đông so với thời điểm 16/08/2000

**Các lần thay đổi vốn điều lệ**

TT	Ngày	Vốn điều lệ	Nội dung chính
1	16/08/2000	8.662.300.000	Vốn điều lệ khi thành lập công ty cổ phần
2	31/12/2002	10.000.000.000	Tăng vốn từ nguồn miễn giảm TTNDN
3	30/11/2004	30.000.000.000	Tăng vốn từ nguồn miễn giảm thuế và các quỹ
4	31/12/2006	50.000.000.000	Phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu
5	12/10/2010	64.000.000.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy
6	11/09/2015	95.999.740.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy
7	26/09/2016	153.599.140.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy

Trong đó : - Vốn Nhà nước : không có  
 - Vốn Cổ đông : 153.599.140.000 đ.

1.5. Tổng số cổ phần phổ thông : 15.359.914 cổ phần

1.6. Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 15.359.914 cổ phần - mệnh giá 10.000đ

1.7. Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn năm 2018 : 18.00 %/năm (1.800 đồng/cổ phần)

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động SXKD năm 2018 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN/KẾ HOẠCH (%)
<b>1.Sản lượng sơn các loại</b>	<b>Tấn</b>			
- Sản xuất	Tấn	<b>7.000</b>	<b>6.888</b>	<b>98,36</b>
- Tiêu thụ	Tấn	<b>7.000</b>	<b>6.573</b>	<b>93,90</b>
<b>2.Giá trị tổng sản lượng</b>	1.000 đ	<b>229.514.000</b>	<b>229.324.803</b>	<b>99,92</b>
<b>3.Doanh thu</b>	1.000 đ	<b>550.000.000</b>	<b>523.938.405</b>	<b>95,26</b>
<b>4.Lợi nhuận</b>	1.000 đ	<b>50.000.000</b>	<b>38.772.008</b>	<b>77,54</b>
<b>5.Các khoản nộp ngân sách</b>	1.000 đ	<b>22.825.421</b>	<b>19.693.216</b>	<b>70,98</b>
<b>6.Lao động &amp; Tiền lương</b>				
- Lao động	Người	<b>185</b>	<b>182</b>	<b>98,38</b>

- Tiền lương	1.000 đ	27.500.000	26.196.920	95,25
- Thu nhập bình quân	1.000 đ	12.387	11.995	96,83

**IV. Báo cáo tài chính :** (Đính kèm báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán tham khảo trên Website : [www.adongpaint.com.vn](http://www.adongpaint.com.vn) )

**V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :**

**1. Kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán & kiểm toán phía nam (AASCS)

Trích báo cáo tài chính đã kiểm toán số 156/2019/BCKT/TC ngày 18/03/2019 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán Phía Nam về báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Sơn Á Đông :

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán :**

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính kế toán được áp dụng và tính hợp lý các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng quát báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên :**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty cổ phần Sơn Á Đông** tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

**2. Kiểm toán nội bộ :** Không có.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty

**Ý kiến Ban kiểm soát :**

Thông nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2018 được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán Phía Nam thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2018.

Đồng ý với các ý kiến đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Phía Nam

Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ truy xuất, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

**V. Các công ty có liên quan:**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần công ty : không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan : không có

## VI. Tổ chức và nhân sự:

- Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm :

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng Giám đốc.
5. 03 Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng và 06 Phòng ban chức năng nghiệp vụ.

### a. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

- **Danh sách và sơ yếu lý lịch HĐQT**

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1. Bà Nguyễn Thị Nhung	Chủ tịch	1941	087141000026
2. Ông Trần Bửu Trí	Phó Chủ tịch	1977	320894705
3. Ông Lê Đình Quang	Thành viên	1963	048063000110
4. Ông Cao Trí Đức	Thành viên	1960	021691502
5. Bà Võ Thị Bích Ngọc	Thành viên	1977	320894705
6. Ông Nguyễn Tài Thảo	Thành viên	1957	020162690
7. Ông Phan Ngọc Thuận	Thành viên	1956	022075865

Sơ yếu lý lịch :

#### 1. Bà NGUYỄN THỊ NHUNG - Chủ Tịch HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHUNG  
Giới tính: Nữ  
Ngày tháng năm sinh: 01/05/1941  
Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
CNMD số: 087141000026, cấp ngày 24/09/2018, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công An  
Quê quán: Tỉnh Đồng Tháp  
Địa chỉ thường trú: Y7 Đường Hồng Lĩnh, Cư xá Bắc Hải, Phường 15, Quận 10; TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại cơ quan: (028) 39802198 – (028) 38552689

Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học kinh tế
Quá trình công tác	Năm 1960 đến 1966 : Công tác tại nhà máy Cao su sao vàng Hà Nội Năm 1966 - 1972 :Thực tập sinh Nước CHXHCN Tiệp Khắc Năm 1972 - 1976 : Công tác tại nhà máy Sơn Tổng Hợp Hà Nội Năm 1976 - 1980 : Công tác tại nhà máy Sơn Á Đông Năm 1980 - 2000 : Công tác tại Xí nghiệp Sơn Á Đông trực thuộc Công ty Sơn Chất Đeo Năm 2000 - cho đến nay : Công tác tại Công ty CP Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Sơn Á Đông

## 2. Ông TRẦN BỬU TRÍ – Phó Chủ Tịch HĐQT

Họ và tên	<b>TRẦN BỬU TRÍ</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	14/03/1977
Nơi sinh	An Hóa, Huyện Châu Thành,Tỉnh Bến Tre
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	024335180, cấp ngày 25/03/2005, nơi cấp Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Ấp Thới Hòa, Xã Châu Hòa, Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre
Địa chỉ thường trú	67 Đường 13, KDC An Lạc, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân ; TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại cơ quan	(028) 39802198 – (028) 38552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hóa
Quá trình công tác	Năm 2000 đến 2001: Công tác kỹ thuật bán hàng tại Công ty TNHH Long Thành, Đại Trung Năm 2001 - đến nay : Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Phó Chủ tịch HĐQT/Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Sơn Á Đông

## 3. LÊ ĐÌNH QUANG - Thành viên HĐQT

Họ và tên	<b>LÊ ĐÌNH QUANG</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	30/10/1963
Nơi sinh	Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

CNMD số	048063000110, Cấp ngày 14/02/2019, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC TTXH-Bộ Công an
Quê quán	Xã Hòa Châu, Huyện Hòa Vang,Tp.Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú	48 Nguyễn Trọng Trí, P.An Lạc A – Quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại cơ quan	(028)39802198 – (028)38552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành Tài chính – kế toán Cử nhân luật, Chuyên ngành Thương mại
Quá trình công tác	Năm 1985 đến 1994: Công tác tại Công ty Thương nghiệp Huyện Bình Chánh,TP.HCM Năm 1994 đến tháng 08/2000: Phụ trách kế toán Xí nghiệp Sơn Á Đông trực thuộc Công ty Sơn Chất Dẻo Từ tháng 09/2000 - đến nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

#### 4. CAO TRÍ ĐỨC - Thành viên HĐQT

Họ và tên	<b>CAO TRÍ ĐỨC</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/11/1960
Nơi sinh	Tây Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	021691502, Cấp ngày 21/11/2005, nơi cấp : CA TP.HCM
Quê quán	Hội Xuân, Cai Lậy ,Tỉnh Tiền Giang
Địa chỉ thường trú	123/955G Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp-TP.HCM
Điện thoại cơ quan	(028) 39802198 – (028) 38552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Tài chính - kế toán, tin học ứng dụng
Quá trình công tác	Năm 1981 – 1985 : Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Số 2, Công ty Sơn Chất Dẻo Năm 1985 – 2000 : Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông Năm 2000 – đến nay : Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Ủy viên HĐQT/Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

## 5. **VÕ THỊ BÍCH NGỌC** - Thành viên HĐQT

Họ và tên	<b>VÕ THỊ BÍCH NGỌC</b>
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	30/12/1977
Nơi sinh	TP. Hồ Chí Minh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	023323533, Cấp ngày 04/04/2012, nơi cấp: Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Bến Tre
Địa chỉ thường trú	126 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 05 -TP.HCM
Điện thoại cơ quan	(028) 38645475 – 0932031277
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	Năm 2000 – đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Sơn Á Đông

## 6. **PHAN NGỌC THUẬN** – Thành viên HĐQT

Họ và tên	<b>PHAN NGỌC THUẬN</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	30/12/1956
Nơi sinh	Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến tre
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	022075865, cấp ngày 06/01/2004, nơi cấp Công an TP.HCM
Quê quán	Xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến tre
Địa chỉ thường trú	31 Đường Bình Thới, P.17 Q. Bình Thạnh, TP.HCM
Điện thoại cơ quan	(028).38552689 – (028)39802198
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	Năm 1976 - 1982: Công tác tại đoàn dầu khí đồng bằng sông Cửu Long, thuộc Tổng Công ty dầu khí VN Năm 1982 - 2000: Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông Năm 2000 - 2017: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Ủy viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

## 7. NGUYỄN TÀI THẢO - Thành viên HĐQT

Họ và tên NGUYỄN TÀI THẢO  
Giới tính Nam  
Ngày tháng năm sinh 25/09/1957  
Nơi sinh Xã Ninh Châu, Huyện Ba Vì,TP.Hà Nội  
Quốc tịch Việt Nam  
Dân tộc Kinh  
CNMD số 020162690, Cấp ngày 13/01/2004, nơi cấp Công an TP.Hồ Chí Minh  
Quê quán Xã Ninh Châu, Huyện Ba Vì, TP.Hà Nội  
Địa chỉ thường trú 226 Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh – TP.HCM  
Điện thoại cơ quan (028) 39802198 – (028)38552689  
Trình độ văn hóa 9/10  
Trình độ chuyên môn Trung cấp hóa dầu  
Quá trình công tác Năm 1978 đến 1988: Công tác tại ngành dầu khí  
Năm 1988 đến 2000: Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông  
Năm 2000 - 2017: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông  
Chức vụ hiện nay Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

### - Danh sách Ban Kiểm Soát

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1. Bà Nguyễn Thị Cần	Trưởng Ban	1948	021319687
2. Ông Trần Bá Kiệt	Kiểm soát viên	1955	022383895
3. Bà Phạm Thị Như Ý	Kiểm soát viên	1980	025237226

### Sơ yếu lý lịch:

#### 1. NGUYỄN THỊ CẦN – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên NGUYỄN THỊ CẦN  
Giới tính Nữ  
Ngày tháng năm sinh 12/12/1948  
Nơi sinh Vĩnh Phúc  
Quốc tịch Việt Nam  
Dân tộc Kinh  
CNMD số 024319687 cấp ngày 15/7/2008 ; nơi cấp : CA Tp.HCM  
Quê quán Vĩnh Phúc  
Địa chỉ thường trú 143/9G Ung Văn Khiêm P.25 Q.Bình Thạnh Tp.HCM

Điện thoại cơ quan (028) 38552689  
Trình độ văn hóa 10/10  
Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính - kế toán

**Quá trình công tác**

- Năm 1972-1980: Làm việc tại Vụ tài vụ – Tổng cục Hóa chất Hà Nội
  - Năm 1981-1991: Làm việc tại phòng kế toán Công ty hóa chất cơ bản miền Nam
  - Năm 1991-1996: Làm việc tại phòng Kế toán Công ty hơi kỹ nghệ que hàn
  - Năm 1996-2004: Làm việc tại phòng Kế toán Công ty Sơn chất dẻo
- Chức vụ hiện nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Sơn Á Đông

**2. TRẦN BÁ KIỆT – Thành viên BKS**

Họ và tên **TRẦN BÁ KIỆT**  
Giới tính Nam  
Ngày tháng năm sinh 09/10/1955  
Nơi sinh TP.Hồ Chí Minh  
Quốc tịch Việt Nam  
Dân tộc Kinh  
CNMD số 022383895 cấp ngày : 21/08/2015 Nơi cấp : CA Tp.HCM  
Quê quán Xã Bình Hàng Tây – Huyện Cao Lãnh – Tỉnh Đồng Tháp  
Địa chỉ thường trú 19 Đường Gò Công – Phường 13 – Quận 5  
Điện thoại cơ quan (028) 38552689  
Trình độ văn hóa 11/12  
Trình độ chuyên môn Quản lý sản xuất  
Quá trình công tác Năm 1983 - 2000 làm việc tại Xí nghiệp Sơn Á Đông trực thuộc Công ty Sơn Chất Dẻo  
Năm 2000 – đến nay làm việc tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông  
Chức vụ hiện nay Ủy viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

**3. PHẠM THỊ NHƯ Ý - Thành viên BKS**

Họ và tên **PHẠM THỊ NHƯ Ý**  
Giới tính Nữ  
Ngày tháng năm sinh 08/09/1980  
Nơi sinh Tp.Đà Nẵng  
Quốc tịch Việt Nam  
Dân tộc Kinh



CNMD số 025237226 ngày cấp : 27/01/2010 ; Nơi cấp : CA.Tp.HCM  
 Quê quán Tp.Đà Nẵng  
 Địa chỉ thường trú 23 Đường số 5,KDC Lê Thành,P. An Lạc,Quận Bình Tân,Tp.HCM  
 Điện thoại cơ quan (028) 3.8552689 – 0983198098  
 Trình độ văn hóa 12/12  
 Trình độ chuyên môn Cử nhân Quản trị kinh doanh , Cử nhân Ngữ văn Anh  
 Quá trình công tác Tháng 11/2000 cho đến nay làm việc tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông  
 Chức vụ hiện nay Ủy viên BKS/Phó phòng Hành chính quản trị Công ty CP Sơn Á Đông

**- Danh sách Ban Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng Công ty**

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1.Bà Nguyễn Thị Nhung	Tổng Giám Đốc	1941	087141000026
2.Ông Trần Bửu Trí	Phó Tổng Giám Đốc	1977	320894705
3.Ông Lê Đình Quang	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Kế Toán Trưởng	1963	048063000110
4.Ông Cao Trí Đức	Phó Tổng Giám Đốc	1960	021691502
5.Bà Võ Thị Bích Ngọc	Phó Tổng Giám Đốc	1977	023323533

**Sơ yếu lý lịch :**

- |                               |  |                       |
|-------------------------------|--|-----------------------|
| <b>1. BÀ NGUYỄN THỊ NHUNG</b> | Tổng Giám Đốc                              | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| <b>2. ÔNG TRẦN BỬU TRÍ</b>    | Phó Tổng Giám đốc                          | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| <b>3. ÔNG LÊ ĐÌNH QUANG</b>   | Phó Tổng Giám Đốc /<br>kiêm Kế Toán Trưởng | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| <b>4. ÔNG CAO TRÍ ĐỨC</b>     | Phó Tổng Giám Đốc                          | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| <b>5. BÀ VÕ THỊ BÍCH NGỌC</b> | Phó Tổng Giám Đốc                          | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |

- b- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty và thỏa ước lao động tập thể
- c- Tổng số cán bộ công nhân viên: tính đến thời điểm 31/12/2018 : 182 người
- d- Chính sách đối với người lao động: thực hiện chế độ, chính sách theo quy định Nhà nước, quy định về BHXH, BHYT, hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.
- e- Thay đổi thành viên HĐQT, Chủ tịch , Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng : Không có

**VII. Thông tin cổ đông góp vốn và Quản trị công ty:**

## 1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và Ban kiểm soát:

### 1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

- + HĐQT có tổng cộng 7 người. Gồm 1 Chủ tịch ; 1 Phó Chủ tịch và 5 thành viên (có thay đổi so với ngày đầu thành lập 01/09/2000)
- + Trong đó có 05 thành viên HĐQT hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và có 02 thành viên HĐQT không tham gia điều hành
- + Tỷ lệ sở hữu / đại diện sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị:

Mệnh giá : 10.000 đồng/CP

Stt	Họ tên thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu	
		Số lượng	% VĐL
1	Bà Nguyễn Thị Nhung	3.235.113	21.06 %
2	Ông Trần Bửu Trí	1.744.379	11.36 %
3	Ông Lê Đình Quang	1.416.000	9.22 %
4	Ông Nguyễn Tài Thảo	648.172	4.22 %
5	Ông Cao Trí Đức	557.838	3.63 %
6	Bà Võ Thị Bích Ngọc	425.131	2.77 %
7	Ông Phan Ngọc Thuận	420.000	2.73 %
<b>Tổng cộng:</b>		<b>8.446.633</b>	<b>54.99 %</b>

- + Về sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần liên quan đến thành viên HĐQT:
- + Trong năm 2018 không có thay đổi trong tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT

### 1.2. Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát có 03 người – gồm 01 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên (có thay đổi so với ngày đầu thành lập 01/09/2000). Trưởng Ban Kiểm soát là cổ đông bên ngoài còn các thành viên BKS khác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm
- Tỷ lệ sở hữu / đại diện sở hữu cổ phần của các thành viên BKS :

Mệnh giá : 10.000 đồng/CP

Stt	Họ tên thành viên BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu	
		Số lượng	% VĐL
1	Bà Nguyễn Thị Cấn	170.076	1.11 %
2	Ông Trần Bá Kiệt	2.057	0.01 %
3	Phạm Thị Như Ý	1.600	0,01 %
<b>Tổng cộng :</b>		<b>172.293</b>	<b>1.13 %</b>

- Về sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần liên quan đến thành viên BKS : Có  
+ Ông Trần Bá Kiệt                      Đầu năm : 3.857 CP                      Cuối năm : 2.057
- Hoạt động của HĐQT/thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Sơn Á Đông
- Hoạt động của Ban kiểm soát : Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Sơn Á Đông
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho Chủ tịch, thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018 :

Stt	Chức danh	Số người	Số tiền thù lao (đ/người/tháng)	Tổng số tiền cả năm (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	14.000.000	168.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	11.000.000	132.000.000
3	Thành viên HĐQT	5	9.500.000	570.000.000
4	Trưởng BKS	1	7.500.000	90.000.000
5	Thành viên BKS	2	5.500.000	132.000.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.092.000.000</b>

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên : Không có

Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : 8/10 người

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

### 2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:

a. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước : Không có

b. Thông tin chi tiết về các cổ đông lớn :

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/CP

Stt	Tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ liên lạc	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	% trên VDL
1	Bà Nguyễn Thị Nhung	087141000026	Y7 Hồng Lĩnh, Cư Xá Bắc Hải, Phường 15, Quận 10-TP.HCM	3.235.113	21.06
2	Ông Trần Bửu Trí	320894705	67 Đường 13, KDC An Lạc, P. Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân ; TP.HCM	1.744.379	11.36
3	Ông Lê Đình Quang	048063000110	48 Nguyễn Trọng Trí, P.An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM	1.416.000	9.22

4	Ông Tổng Quốc Minh	023147019	146 Chợ Lớn, Phường 11, Quận 6, Tp HCM	994.200	6,18
<b>Tổng cộng</b>				<b>7.166.792</b>	<b>47.82</b>

2.2. Cổ đông/ thành viên góp vốn nước ngoài : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- HĐQT, BKS, Ban TGD
- Lưu

Người đại diện theo pháp luật  
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thị Nhung

